TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **83/2023**/HS-ST
Ngày **21** tháng **9** năm **2023**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG -TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hồng Khánh

2. Ông Nguyễn Đình Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 ngày 9 năm 2029, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/TLST-HS ngày 07/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đ; Tên gọi khác: Không, Sinh ngày: 11/3/2004 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: thôn An Ngãi Tây 2, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn H (Sinh năm 1972, đã chết), mẹ: không rõ. Bị cáo không có anh, chị, em.

Tiền án, tiền sự: Không

Về nhân thân: Ngày 10/8/2019, bị công an huyện Hòa Vang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 641/XPHC ngày 10/8/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23 tháng 5 năm 2023, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Ngọc S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 22/7/1996 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: thôn Hưởng Phước, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con bà Nguyễn Thị Anh Đ (Sinh năm 1970) và ông Nguyễn Văn V (đã chết). Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23 tháng 5 năm 2023, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Dương Xuân L, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Vân Dương 2, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 23/5/2023, Nguyễn Đ nhận được cuộc gọi điện thoại của Dương Xuân L hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì Đ đồng ý bán. Sau đó, Đ gọi đến số điện thoại 0768655442 của Nguyễn Ngọc S hỏi mua một gói ma tuý đá với giá 300.000 đồng thì S đồng ý và yêu cầu Đ chuyển số tiền 300.000 đồng vào tài khoản số 0768.655.442 tại Ngân hàng VP Bank của S và hẹn sau khi có ma tuý thì Sơn sẽ thông báo cho Đ đến lấy. Sau khi nhận được tiền, S sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Hoàng Sơn" gọi đến tài khoản Facebook "Trần Lộc" của một nam thanh niên tên Lộc (không xác định được nhân thân lai lịch) hỏi mua một gói ma tuý đá với giá 300.000 đồng thì Lộc đồng ý. Sơn nói Lộc đem ma tuý đến nhà của chị Nguyễn Thị Thiên Th *(Sinh năm: 1999, trú tại thôn An Ngãi Tây 2, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng)* giao cho Sơn. Một lát sau, khi Lộc đem ma tuý đến S nói Lộc để số ma tuý này trên khung cửa sổ nhà của chị Th và thanh toán cho Lộc số tiền 300.000 đồng. Sau đó, S gọi điện cho Đ nói ma tuý để ở trong gói thuốc lá hiệu White Horse ở trên khung cửa sổ nhà Thư và nói Đ đến lấy. Theo đó, Đ lấy được ma tuý đem về để trên đống gỗ trước hiên nhà của mình chờ Lợi đến để bán. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, Lợi đem theo 500.000 đồng đến nhà Đ mua ma tuý, khi cả hai chưa kịp thực hiện hành vi mua bán ma tuý thì Đạt bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Qua làm việc tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đa, Nguyễn Ngọc S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Tang vật thu giữ khi bắt quả tang:**

- 01 (một) gói ma tuý đá thu giữ của Nguyễn Đ;
- 01 (một) điện thoại di động có ghi chữ Itel gắn sim số 0789.441.485, có số imei: 356171086990065 của Nguyễn Đ.
- Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) của Dương Xuân Lợi;
- 01 (một) điện thoại di động Iphone gắn sim số 0768.655.442; số IMEI: 354838099632320 của Nguyễn Ngọc S.

Theo Bản kết luận giám định số: 440/KL-KTHS ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự CATP Đà Nẵng thì chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể là 0,053 gam.

Về xử lý tang tài vật:

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Dương Xuân Lợi, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang đã gửi vào tài khoản ngân hàng số 2008203000018 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Hòa Vang của Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.
- Đối với số ma tuý đá thu giữ của Nguyễn Đ còn lại sau giám định; 01 (một) điện thoại di động có ghi chữ Itel gắn sim số 0789.441.485, có số imei: 356171086990065 của Nguyễn Đ; 01 (một) điện thoại di động Iphone gắn sim số

0768.655.442; số IMEI: 354838099632320 của Nguyễn Ngọc S: Đây là các tang vật, chứng cứ trong vụ án nên tiếp tục tạm giữ chờ kết quả xét xử.

***** Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 06/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

* Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* .

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Đ từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 (một) điện thoại di động có ghi chữ Itel gắn sim số 0789.441.485, có số imei: 356171086990065 của Nguyễn Đạt; 01 (một) điện thoại di động Iphone gắn sim số 0768.655.442; số IMEI: 354838099632320 của Nguyễn Ngọc Sơn.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong đựng bao gói mẫu hoàn trả lại (mẫu giám định đã hết).

- Đề nghị sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ của Dương Xuân Lợi, đây là số tiền Dương Xuân Lợi dùng để mua ma túy.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Đạt và Nguyễn Ngọc Sơn đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 23/5/2023, Dương Xuân Lợi liên hệ với bị cáo Nguyễn Đ để mua 500.000 đồng ma túy về sử dụng thì Đ đồng ý, sau đó bị cáo Đa đã gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Ngọc S để mua 300.000 đồng ma túy về bán lại cho Lợi. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi mua được ma túy từ S, bị cáo Đ hẹn Lợi đến nhà mình tại thôn An Ngãi Tây 2, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để giao ma tuý thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chỗ 01 gói ma túy.

Tại kết luận giám định số: 440/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể: 0,053 gam.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người khác của các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S nhận thức rõ được những tác hại của ma túy, tuy nhiên vì lười lao động, muốn có ma túy để sử dụng và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi mua bán trái phép các chất ma túy của các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S thực hiện hành vi phạm tội ngang nhau. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Đ có nhân thân xấu, vào ngày 10/8/2019 bị Công an huyện Hòa Vang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/XPHC. Vì vậy, mức án của bị cáo Nguyễn Đ phải cao hơn bị cáo Nguyễn Ngọc S.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S đều có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp nên không có khả năng thi hành, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động có ghi chữ Itel gắn sim số 0789.441.485, có số imei: 356171086990065 của Nguyễn Đ; 01 (một) điện thoại di động Iphone gắn sim số 0768.655.442; số imei: 354838099632320 của Nguyễn Ngọc S, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó cần tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bì giấy niêm phong đựng bao gói mẫu hoàn trả lại (mẫu giám định đã hết) là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/09/2023.

- Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Dương Xuân Lợi, đây là số tiền Lợi dùng để mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền này đang được tạm giữ tại tài khoản ngân hàng Agribank của Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

[7] Trong vụ án này còn có các đối tượng:

- Đối với đối tượng tên Lộc - theo lời khai của Nguyễn Ngọc S là người bán ma túy cho S: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

- Dương Xuân Lợi là người gọi cho Nguyễn Đ để mua ma túy về sử dụng: Hành vi của Lợi chưa cấu thành tội phạm. Bên cạnh đó, kết quả xét nghiệm về chất ma túy của Dương Xuân Lợi cho kết quả dương tính với chất ma tuý nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

- Đối với Nguyễn Thị Thiên Thư: Quá trình điều tra xác định được Thư không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang không xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên*;*

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đ **03 (ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23 tháng 5 năm 2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc S **02 (hai)** năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23 tháng 5 năm 2023.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong đựng bao gói mẫu hoàn trả lại(mẫu giám định đã hết).

- Tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà 01 (một) điện thoại di động có ghi chữ Itel gắn sim số 0789.441.485, có số imei: 356171086990065 của bị cáo Nguyễn Đ; 01 (một) điện thoại di động Iphone gắn sim số 0768.655.442; số IMEI: 354838099632320 của bị cáo Nguyễn Ngọc S.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2023.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Dương Xuân Lợi. Số tiền này hiện đang được tạm giữ tại số tài khoản 2008203000018 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Hòa Vang của Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) mỗi bị cáo Nguyễn Đ và Nguyễn Ngọc S phải chịu.

5. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người TGTT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- VKS nhân dân TP Đà Nẵng;
- VKS nhân dân huyện Hòa Vang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ, VT.